

Bản án số: 55/2020/HSST
Ngày 18 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Khuôn

Ông Nguyễn Văn Doanh

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 5 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy D, sinh năm 1971; ĐKKHKT: xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Trú tại: thôn V, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 10/10; con ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị L (N) – đều đã chết. Vợ là Lương Thị N, sinh năm 1975 và có 02 con: lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2004 (đã chết).

Tiền án: Bản án số 118/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2019.

Nhân thân:

- Bản án số 03/2010/HSST ngày 19/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 28/2010/HSST ngày 28/7/2010 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 10 tháng tù theo Bản án số 03/2010/HSST ngày 19/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, bị cáo phải chấp hành chung cả 02 bản án là 22 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2011. Nộp án phí ngày 08/3/2010 và 10/11/2010.

- Bản án số 29/2012/HSST ngày 31/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2014. Nộp án phí ngày 07/3/2013

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/02/2020, chuyển tạm giam từ ngày 23/02/2020 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1970; Trú tại: khu V, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

2. Anh Hà Văn T, sinh năm 1987; trú tại: số M đường Ngô Quyền, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy D sử dụng ma túy từ năm 2013 đến nay. Khoảng 14 giờ 00' ngày 21/02/2020, D điều khiển xe mô tô BKS 34B1 – 436.12 đi đến khu vực đường tàu ở thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. D mua được của một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) 03 gói ma túy đá và 01 gói ma túy heroine với tổng số tiền là 2.100.000đồng. D cất 04 gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 01 giờ 40' ngày 22/02/2020, D đang điều khiển 01 xe mô tô nêu trên đi đến khu vực ngã tư Bến Hàn, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng cảnh sát Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương phối hợp cùng Công an phường Cẩm Thượng trong khi thi hành nhiệm vụ kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải D đang mặc 03 gói nilon màu trắng, kích thước (2x2) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2x2) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn C và anh Hà Văn T.

Tại kết luận giám định số 129/KLGĐ -PC09 ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Duy D gửi đến giám định tổng khối lượng là 2,109 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Duy D gửi đến giám định khối lượng là: 0,308 gam là ma túy, loại Heroine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại 1,947gam Methamphetamine và 0,244gam Heroine sau giám định đựng trong phong bì số 129/KLGĐ -PC09.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSTPHD ngày 21-4-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Duy D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy D khai nhận về hành vi cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích gì khác. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Duy D từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22-02-2020. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 1,947gam Methamphetamine và 0,244gam Heroine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 129/KLGD -PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy D 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 34B1 – 436.12.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Duy D không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng không đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy D tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 40’ ngày 22/02/2020, tại khu vực ngã tư Bến Hàn, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Duy D đang cất giấu trái phép 2,109 gam Methamphetamine và 0,308 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng cảnh sát Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương phối hợp cùng Công an phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo Nguyễn Duy D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine, Heroine là các chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là chất gây nghiện có tác hại cho sức khỏe của con người nhưng vẫn cố ý thực hiện; việc bị cáo Nguyễn Duy D cất giấu 2,109 gam Methamphetamine và 0,308 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Với khối lượng và hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Duy D về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Nguyễn Duy D là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Duy D có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Duy D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và có bố, mẹ để được tặng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Duy D tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không có tài sản riêng, nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Duy D sau giám định hoàn lại 1,947gam Methamphetamine và 0,244gam Heroine đựng trong phong bì số 129/KLGD -PC09. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô BKS 34B1 – 436.12 nhãn hiệu YAMAHA, giấy đăng ký xe mang tên Đào Văn H ở La Tỉnh, TT Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Theo D khai mua của một người không quen biết ở thành phố Hải Dương cuối năm 2019 để sử dụng làm phương tiện đi lại, không viết giấy tờ mua bán xe, có giấy chứng nhận đăng ký xe; chiếc xe mô tô này là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến ai khác, bị cáo không cất giấu ma túy trong xe máy này. Theo xác minh tại Công an xã La tỉnh xác định không có ai tên là Đào Văn H, địa chỉ xã La Tỉnh, TT Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Theo tra cứu xác định xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 34B1 – 436.12 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, Theo lời khai của chị Nguyễn Thị N là em gái của Nguyễn Duy D xác định chiếc xe mô tô này Nguyễn Duy D mua và sử dụng hàng ngày làm phương tiện đi lại. Nên xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Duy D cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Duy D không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22-02-2020.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 129/KLGD -PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy D 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 34B1-436.12; Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đào Văn Hiền ở La Tỉnh, thị trấn Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-4-2020 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu